

Số: 51/2020/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 07 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 59/2020/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Tổ T, Khóm B, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Đoàn Thu Q, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ T, Khóm B, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn T và chị Đoàn Thu Q tự nguyện kết hôn vào năm 2004, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Số 40/2004, ngày 12/5/2004) là hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Tuấn T và chị Đoàn Thu Q thống nhất có 02 con chung tên Nguyễn Đoàn Hòa B, sinh ngày 11/12/2004 và Nguyễn Tuấn N, sinh ngày 03/4/2012. Hiện nay 02 con chung đang sống chung với chị Q. Khi

ly hôn chị Q và anh T thống nhất chị Q trực tiếp nuôi 02 con chung. Anh T và chị Q thống nhất anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi con chung là 1.500.000đ/01 con chung/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2020 đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, N vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Tuấn T và chị Đoàn Thu Q tự thỏa thuận về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh chị thống nhất hiện anh chị không có nợ ai và không cho ai nợ.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Tuấn T và chị Đoàn Thu Q phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Nguyễn Tuấn T và chị Đoàn Thu Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Tuấn T và chị Đoàn Thu Q thống nhất có 02 con chung tên Nguyễn Đoàn Hòa B, sinh ngày 11/12/2004 và Nguyễn Tuấn N, sinh ngày 03/4/2012. Hiện nay 02 con chung đang sống chung với chị Q. Khi ly hôn chị Q và anh T thống nhất chị Q trực tiếp nuôi 02 con chung. Anh T và chị Q thống nhất anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi con chung là 1.500.000đ/01 con chung/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2020 đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, N vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Tuấn T và chị Đoàn Thu Q tự thỏa thuận về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh chị thống nhất hiện anh chị không có nợ ai và không cho ai nợ.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Tuấn T và chị Đoàn Thu Q tự nguyện chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí về cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004795, ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Tuấn T, chị Đoàn Thu Q đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (số 40/2004 ngày 12/5/2004);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Thanh Thảo